TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51**/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 05 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 93/2019/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mai A** - sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Hảo N, xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn:* Anh **Châu Trọng B** - sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Hảo N, xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai A và anh Châu Trọng B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mai A được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Châu Thị Mỹ H – sinh ngày

09/3/2009. Anh Châu Trọng B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Châu Trọng B đã tự thỏa thuận giải quyết phần tài sản chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Châu Trọng B xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mai A tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0006961 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* cho chị Nguyễn Thị Mai A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND Tx. Sông Cầu (2);
- Chi cục THADS Tx. Sông Cầu (1);
- UBND xã Xuân Thọ 2 (1);
- Nguyên đơn(1), Bị đơn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1); Án văn (1).

THẨM PHÁN

Trần Văn Tôn